

Số: 57/2024/TLA -HS

Bàu Bàng, ngày 22 tháng 7 năm 2024

TRÍCH LỤC BẢN ÁN HÌNH SỰ

Bản án hình sự sơ thẩm số 63/2024/HS-ST ngày 21 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương đối với bị cáo:

Trần Thế Cao Phong, sinh năm 1986 tại Tây Ninh; nơi cư trú: ấp 3, xã Trừ Văn Thố, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: tài xế; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Lang (đã mất) và bà Võ Thị Thanh Nga; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại, có mặt.

- Bị hại: Nguyễn Văn Đại, sinh năm 1989 (đã chết);

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

- Bà Nguyễn Thị Tươi, sinh năm 1964; nơi cư trú: ấp 3, xã Trừ Văn Thố, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương (là mẹ của bị hại Đại), có mặt.

- Cháu Nguyễn Trần Khánh Thi, sinh ngày 02/10/2016; nơi cư trú: ấp 3, xã Trừ Văn Thố, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương (là con của bị hại Đại).

Người đại diện theo pháp luật của cháu Nguyễn Trần Khánh Thi: chị Trần Thị Ánh, sinh năm 1993; nơi cư trú: ấp 3, xã Trừ Văn Thố, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Trần Minh Tân, sinh năm 1990; nơi cư trú: ấp 3, xã Trừ Văn Thố, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Thành Tâm, sinh năm 1974; nơi cư trú: khu phố Ninh Thành, thị trấn Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước, vắng mặt (có đơn xin vắng mặt).

ĐÃ QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 260, các điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ vào Điều 106, Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 Mục 1, Phần I Danh mục Án phí, lệ phí Tòa án (ban hành kèm theo) của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ

Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

1. Tuyên bố bị cáo Trần Thế Cao Phong phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Trần Thế Cao Phong 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: buộc bị cáo Trần Thế Cao Phong bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền là 155.000.000 đồng (một trăm năm mươi lăm triệu đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng) bị cáo Phong đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bàu Bàng theo biên lai thu số 0002470 ngày 18 tháng 6 năm 2024. Buộc bị cáo Phong phải bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền còn lại 105.000.000 đồng (một trăm lẻ năm triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 xe ô tô tải gắn cầu màu xanh biển kiểm soát 93C-028.95; số khung KMFGA17FPTC109154; số máy D4AFT-108179 xe hết niên hạn sử dụng, đã hư hỏng không có giấy chứng nhận xe.

Trả lại cho bị cáo Trần Thế Cao Phong 01 Giấy phép lái xe hạng C số 790152721000 cấp ngày 26/01/2021.

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bàu Bàng ngày 29 tháng 02 năm 2024).

4. Về án phí: Bị cáo Trần Thế Cao Phong phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 7.750.000 đồng (bảy triệu bảy trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Án có hiệu lực pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng;
- Công an huyện Bàu Bàng;
- Chi cục THADS huyện Bàu Bàng;
- Bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Tùng

